

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
HỌC KỲ 3 (HÈ) NĂM HỌC 2024-2025
TỪ NGÀY 30/06/2025 ĐẾN NGÀY 06/07/2025

TT	Khoa	Mã HP	Mã ca thi	Tên lớp học phần	SLSV	Ngày thi	Xuất thi	Giờ thi	Phòng	Ghi chú
1	Môn chung	2090211	20902112C1P 1	Chủ nghĩa xã hội khoa học	29	30/06/2025	2C1	7 giờ 30	HD201	
2	Môn chung	2090211	20902112C1P 2	Chủ nghĩa xã hội khoa học	29	30/06/2025	2C1	7 giờ 30	HD202	
3	Môn chung	2090211	20902112C1P 3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	29	30/06/2025	2C1	7 giờ 30	HD301	
4	Môn chung	2090211	20902112C1P 4	Chủ nghĩa xã hội khoa học	29	30/06/2025	2C1	7 giờ 30	HD302	
5	Môn chung	2090211	20902112C1P 5	Chủ nghĩa xã hội khoa học	29	30/06/2025	2C1	7 giờ 30	HD401	
6	Môn chung	2090211	20902112C1P 6	Chủ nghĩa xã hội khoa học	29	30/06/2025	2C1	7 giờ 30	HD402	
7	Môn chung	2090211	20902112C1P 7	Chủ nghĩa xã hội khoa học	29	30/06/2025	2C1	7 giờ 30	HA301	
8	Môn chung	2090211	20902112C1P 8	Chủ nghĩa xã hội khoa học	29	30/06/2025	2C1	7 giờ 30	HA302	
9	Môn chung	2090211	20902112C1P 9	Chủ nghĩa xã hội khoa học	29	30/06/2025	2C1	7 giờ 30	HC201	
10	Môn chung	2090211	20902112C1P 10	Chủ nghĩa xã hội khoa học	6	30/06/2025	2C1	7 giờ 30	HC201	ghép phòng
11	Môn chung	2120070	21200702C2P 1	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	26	30/06/2025	2C2	9 giờ 30	HA301	
12	Môn chung	2120070	21200702C2P 2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	26	30/06/2025	2C2	9 giờ 30	HA302	
13	Môn chung	2120070	21200702C2P 3	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	25	30/06/2025	2C2	9 giờ 30	HD201	
14	Môn chung	2090200	20902002C1P 1	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HA101	
15	Môn chung	2090200	20902002C1P 2	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HA102	
16	Môn chung	2090200	20902002C1P 3	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HB101	
17	Môn chung	2090200	20902002C1P 4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HB102	
18	Môn chung	2090200	20902002C1P 5	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HB103	
19	Môn chung	2090200	20902002C1P 6	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HD201	
20	Môn chung	2090200	20902002C1P 7	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HD202	
21	Môn chung	2090200	20902002C1P 8	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HD301	
22	Môn chung	2090200	20902002C1P 9	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HD302	
23	Môn chung	2090200	20902002C1P 10	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HA301	
24	Môn chung	2090200	20902002C1P 11	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HA302	
25	Môn chung	2090200	20902002C1P 12	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	28	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HD401	
26	Môn chung	2090200	20902002C1P 13	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	22	01/07/2025	2C1	7 giờ 30	HD402	
27	Môn chung	2130010	21300102C2P 1	Pháp luật đại cương	28	01/07/2025	2C2	9 giờ 30	HB201	
28	Môn chung	2130010	21300102C2P 2	Pháp luật đại cương	28	01/07/2025	2C2	9 giờ 30	HD201	
29	Môn chung	2130010	21300102C2P 3	Pháp luật đại cương	28	01/07/2025	2C2	9 giờ 30	HD202	
30	Môn chung	2120020	21200202C1P 1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	29	02/07/2025	2C1	7 giờ 30	HB201	
31	Môn chung	2120020	21200202C1P 2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	29	02/07/2025	2C1	7 giờ 30	HD201	
32	Môn chung	2120020	21200202C1P 3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	29	02/07/2025	2C1	7 giờ 30	HD202	
33	Môn chung	2120020	21200202C1P 4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	29	02/07/2025	2C1	7 giờ 30	HD301	
34	Môn chung	2120020	21200202C1P 5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	29	02/07/2025	2C1	7 giờ 30	HD302	
35	Môn chung	2120020	21200202C1P 6	Tư tưởng Hồ Chí Minh	29	02/07/2025	2C1	7 giờ 30	HC201	
36	Môn chung	2120020	21200202C1P 7	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	02/07/2025	2C1	7 giờ 30	HC201	ghép phòng
37	Môn chung	2090180	20901802C2P 1	Triết học Mác - Lênin	29	02/07/2025	2C2	9 giờ 30	HB201	
38	Môn chung	2090180	20901802C2P 2	Triết học Mác - Lênin	29	02/07/2025	2C2	9 giờ 30	HD201	
39	Môn chung	2090180	20901802C2P 3	Triết học Mác - Lênin	29	02/07/2025	2C2	9 giờ 30	HD202	
40	Môn chung	2090180	20901802C2P 4	Triết học Mác - Lênin	29	02/07/2025	2C2	9 giờ 30	HD301	
41	Môn chung	2090180	20901802C2P 5	Triết học Mác - Lênin	29	02/07/2025	2C2	9 giờ 30	HD302	
42	Môn chung	2090180	20901802C2P 6	Triết học Mác - Lênin	30	02/07/2025	2C2	9 giờ 30	HC201	
43	Môn chung	3040010	30400102C2P 1	Tin học cơ sở	26	03/07/2025	2C2	9 giờ 30	HA401	
44	Môn chung	3040010	30400102C2P 2	Tin học cơ sở	26	03/07/2025	2C2	9 giờ 30	HC402	
45	Môn chung	3040010	30400102C2P 3	Tin học cơ sở	26	03/07/2025	2C2	9 giờ 30	HC401	
46	Môn chung	3040010	30400102C2P 4	Tin học cơ sở	7	03/07/2025	2C2	9 giờ 30	HC401	ghép phòng

TT	Khoa	Mã HP	Mã ca thi	Tên lớp học phần	SLSV	Ngày thi	Xuất thi	Giờ thi	Phòng	Ghi chú
47	ANH	4112972	41129722C3P 1	Giao thoa văn hóa	25	30/06/2025	2C3	13 giờ 30	HB101	
48	ANH	4112972	41129722C3P 2	Giao thoa văn hóa	25	30/06/2025	2C3	13 giờ 30	HB102	
49	ANH	4112972	41129722C3P 3	Giao thoa văn hóa	25	30/06/2025	2C3	13 giờ 30	HB103	
50	ANH	4113683	41136832C4P 1	Ngữ pháp tiếng Anh căn bản 2	26	30/06/2025	2C4	15 giờ 30	HB101	
51	ANH	4113683	41136832C4P 2	Ngữ pháp tiếng Anh căn bản 2	26	30/06/2025	2C4	15 giờ 30	HB102	
52	ANH	4113683	41136832C4P 3	Ngữ pháp tiếng Anh căn bản 2	26	30/06/2025	2C4	15 giờ 30	HB103	
53	ANH	4112812	41128122C3P 1	Văn hóa Anh	26	02/07/2025	2C3	13 giờ 30	HB101	
54	ANH	4112812	41128122C3P 2	Văn hóa Anh	26	02/07/2025	2C3	13 giờ 30	HB102	
55	ANH	4112812	41128122C3P 3	Văn hóa Anh	27	02/07/2025	2C3	13 giờ 30	HB103	
56	ANH	4112902	41129022C4P 1	Văn hóa Mỹ	26	02/07/2025	2C4	15 giờ 30	HB102	
57	ANH	4112902	41129022C4P 2	Văn hóa Mỹ	26	02/07/2025	2C4	15 giờ 30	HB103	
58	ANH	4112902	41129022C4P 3	Văn hóa Mỹ	26	02/07/2025	2C4	15 giờ 30	HB201	
59	ANH	4115630	41156302C1P 1	Tư duy phê phán	20	03/07/2025	2C1	7 giờ 30	HB101	
60	ANH	4115630	41156302C1P 2	Tư duy phê phán	19	03/07/2025	2C1	7 giờ 30	HB102	
61	HÀN	4212633	42126332C3P 1	Thực hành dịch viết Việt – Hàn 2 CLC	4	30/06/2025	2C3	13 giờ 30	HB303	
62	HÀN	4212763	42127632C4P 1	Tiếng Hàn du lịch	1	30/06/2025	2C4	15 giờ 30	HB303	
63	HÀN	4214520	42145202C3P 1	Ngữ âm học tiếng Hàn	1	02/07/2025	2C3	13 giờ 30	HB303	
64	HÀN	4214820	42148202C4P 1	Tiếng Hàn nâng cao	1	02/07/2025	2C4	15 giờ 30	HB303	

Ký hiệu & giờ thi các ca: 2C1: 7h30-9h20; 2C2: 9h30-11h30; 2C3:13h30-15h20; 2C4: 15h30-17h30; 1C1: 7h30-11h30; 1C2: 13h30-17h30